TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
----------	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /2023/QĐST-HNGĐ	H, ngày 26 tháng 06 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 374/2023/TLST-HNGĐ ngày 06/06/2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị X - sinh năm 1984.

Nơi ĐKHKTT và hiện trú tại: số 12, ngõ 141 phố Trần Phú, tổ dân phố 5, phường V, quận H, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Vũ Anh T - sinh năm 1978.

Nơi ĐKHKTT và hiện trú tại: số 12, ngõ 141 phố Trần Phú, tổ dân phố 5, phường V, quận H, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212; 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 27 và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội (quy định về án phí, lệ phí Tòa án).

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải ngày 16/06/2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: ***chị Nguyễn Thị X và anh Vũ Anh T.***

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về tình cảm: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị X và anh Vũ Anh T.

2. Về con chung: Chị X và anh T thống nhất xác nhận vợ chồng anh chị có 01 con chung là Vũ Hà A (nữ) sinh ngày 11/01/2019.

Ghi nhận sự tự nguyện của Chị X và anh T: Giao Chị X trực tiếp nuôi dưỡng cháu An, anh T tự nguyện đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi cháu A là 4.000.000đồng/tháng. Việc cấp dưỡng kể từ tháng 07/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay thế khác của pháp luật.

Anh T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung (gồm động sản và bất động sản): Chị X và anh T thống nhất xác nhận ly hôn vợ chồng anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần tài sản chung, nên Tòa không xét.

4. Về nợ: Chị X và anh T thống nhất xác nhận quá trình chung sống vợ chồng anh chị không có khoản vay nợ nào chung. Ly hôn anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về nợ, nên Tòa không xét.

5. Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị X tự nguyện nộp cả 300.000 đồng án phí LHST (đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số 0011450 ngày 06/06/2023 tại Chi cục thi hành án Dân sự quận H, thành phố Hà Nội).

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận H;
- Chi cục thi hành án dân sự quận H;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đào Thị Hồng Lý